

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày 22/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Thanh Thúy**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Tiến Tập**

Bà **Vũ Thị Xuyên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Mai Hương** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Viết Tâm** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2020/TLST- HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 3 năm 2020 và Thông báo mở lại phiên tòa số 07/2020/TB-HSST ngày 08 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Xuân H** (tên gọi khác: B), sinh ngày 29 tháng 7 năm 1970 tại Uông Bí, Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ 34, khu 9, phường Q, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 7/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông Đào Xuân P (đã chết) và bà **Trịnh Thị B**; Đã ly hôn vợ và có 01 con sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 29/4/1989 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 năm 09 tháng tù, về tội: “Cướp tài sản xã hội chủ nghĩa” và “Cướp tài sản công dân”, chấp hành xong hình phạt về địa phương ngày 29/10/2002. Ngày 24/4/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xử phạt 03 năm tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt về địa phương ngày 20/10/2015.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/01/2020 và tạm giam ngày 10/01/2020, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí; có mặt.

- Bị hại: Anh **Nguyễn Khắc T**, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: Tổ 37, khu 6, phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; có mặt

- Người làm chứng: Các anh **Nguyễn Văn T**, **Phí Trường S**, **Kiều Thanh L**, **Phạm Duy C** và chị **Đỗ Thị T**; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 22/10/2019, sau khi ăn cơm tối tại gia đình xong, anh Nguyễn Khắc T điều khiển xe mô tô đi từ nhà tại tổ 37, khu 6, phường T, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đến quán nước chè của chị Đỗ Thị T ở tổ 19, khu 6, phường Q, thành phố Uông Bí để uống nước. Khi anh T đến quán thì chị T không có ở đó và tại quán chỉ có Đào Xuân H (còn gọi là B) đang ngồi trông quán hộ chị T. Tại đây, anh T và H xảy ra mâu thuẫn to tiếng với nhau và H đã rút 01 thanh cán ô bằng sắt dài 100cm, đường kính 3,5cm một đầu bọc nhựa có ốc vít của quán, cầm ở tay phải **nhắm đầu** anh T vụt, anh T giơ tay đỡ thì bị vụt trúng tay. Bị đánh, anh T bỏ chạy được khoảng 10m thì bị ngã, H cầm cán ô đuổi theo vụt nhiều nhát vào vùng đầu, người anh T, lúc này mọi người vào can ngăn, H vụt cán ô lại rồi bỏ trốn, đến ngày 07/01/2020 bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 106 ngày 21/11/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh kết luận anh T bị các thương tích sau: Sẹo giữa trán kích thước (1,5x0,1)cm; sẹo trán thái dương phải kích thước (2x0,2)cm; sẹo cung mày trái kích thước (2x0,1)cm; Vùng lưng hết sưng nề tụ máu; sẹo mặt ngoài 1/3 giữa cằm tay phải kích thước (0,5x0,2)cm. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 2%. Kết luận khác: Các vết thương để lại sẹo vùng giữa trán, trán thái dương phải, cung mày trái, mặt ngoài 1/3 giữa cằm tay phải do vật cứng, có cạnh gây nên.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKSUB ngày 24/02/2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố bị cáo Đào Xuân H về tội “*Cố ý gây thương tích*”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/10/2019, bị cáo đi làm về và đến quán nước của chị T ngồi chơi. Khoảng 15 phút sau thì anh T đến, lời qua tiếng lại dẫn đến mâu thuẫn. Do không kìm chế được bị cáo đã dùng thanh kim loại (cán ô) ở quán của chị T đánh vào đầu, vào người anh T. Bị cáo thừa nhận bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Bị cáo đồng ý bồi thường 5.000.000 đồng, theo yêu cầu của anh T.

Bị hại anh Nguyễn Khắc T khai nhận: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 22/10/2019, sau khi ăn cơm tối xong, anh đến quán chị T tại phường Q, thành phố Uông Bí uống nước và gặp bị cáo Đào Xuân H (hay còn gọi là B) ở đây. Sau khi có xích mích trong nói chuyện, bị cáo H đã dùng gậy bằng sắt đánh vào đầu, vào người anh T gây thương tích. Anh T đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật và buộc bị cáo phải bồi thường cho anh tiền viện phí và tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 5.000.000 đồng.

Những người làm chứng các anh Nguyễn Văn T, Phí Trường S, Phạm Duy C, Kiều Thanh L và chị Đỗ Thị T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ về thời gian, địa điểm, đôi tượng gây án tại các bút lục từ 92 đến 95, từ

95 -100.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Xuân H với mức hình phạt từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày **tạm giữ** 07/01/2020.

Bị cáo tranh luận, cho rằng mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là quá cao so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp và giữ nguyên quan điểm như đã đề nghị.

Bị hại không tranh luận và đề nghị xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng: Những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các chứng cứ, tài liệu và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

2.1 Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 22/10/2019, tại quán nước của chị Đỗ Thị T ở phường Q, thành phố Uông Bí, đã có hành vi dùng gậy sắt **gây** thương tích cho bị hại Nguyễn Khắc T. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi tội phạm và phù hợp với vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định thương tích cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 22/10/2019, tại tổ 19, khu 6, phường Q, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, do mâu thuẫn trong sinh hoạt, Đào Xuân H đã có hành vi dùng cán ô bằng sắt đánh anh Nguyễn Khắc T gây thương tích tổn hại 2% sức khỏe.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý. Bị cáo dùng gậy sắt là hung khí nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác là khách thể quan trọng được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh

Quảng Ninh truy tố bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

2.2 Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng mức hình phạt cao nhất được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là 03 năm tù, đối chiếu với điểm a khoản 1 Điều 9 Bộ luật Hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng hai lần phải chấp hành hình phạt tù về các hành vi vi phạm pháp luật hình sự và tại vụ án này sau khi gây án bị cáo bỏ trốn, gây khó khăn trong quá trình điều tra. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như để tăng cường, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng là chiếc cán ô bị cáo dùng để đánh bị hại. Cơ quan điều tra đã thu thập, chụp ảnh vật chứng lưu hồ sơ vụ án và giao trả lại cho người sở hữu theo quy định pháp luật nên không đề cập xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại và bị cáo thỏa thuận được với nhau về phần bồi thường. Hội đồng xét xử thấy rằng thỏa thuận giữa bị hại và bị cáo phù hợp với pháp luật nên cần chấp nhận và ghi nhận sự thỏa thuận. Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu 200.000^d tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000^d tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Đào Xuân H (tên gọi khác: B)** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo **Đào Xuân H 09 (chín) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 07/01/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Bị cáo Đào Xuân H có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Nguyễn Khắc T số tiền theo thỏa thuận là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 và khoản 3 Điều 21, điểm a và điểm c, f khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đào Xuân H phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND TP. Ông Bí;
- Công an TP Ông Bí;
- Chi cục THADS TP. Ông Bí;
- TA ND tỉnh Quảng Ninh;
- VKS ND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thanh Thúy